

Bản án số: **79/2020/HS-ST**  
Ngày 18 - 8 - 2020

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MÓNG CÁI, TỈNH QUẢNG NINH**

*- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Dương Thị Thu Hà**

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông **Nguyễn Thế Căn** và bà **Đinh Thanh Hoàn**

*- Thư ký phiên tòa:* Bà **Đỗ Thị Thanh Huệ**, Thư ký Tòa án - Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa:* Ông **Đặng Quang Quyết** - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 73/2020/TLST-HS ngày 17 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 75/2020/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Văn Qu** (không có tên gọi khác), sinh ngày 25 tháng 3 năm 1984, tại K, Hải Phòng.

Nơi thường trú: Tổ Khúc Trì 2, phường Ng, huyện K, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Văn Ch, sinh năm: 1954 và bà: Nguyễn Thị T, sinh năm: 1953; vợ, con: chưa; Tiền án: Ngày 18/3/2014, bị TAND thị xã Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 07 (bảy) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, đến ngày 28/02/2019 chấp hành xong hình phạt; Tiền sự: chưa; Bị cáo bị bắt quả tang ngày 23/3/2020, hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

*- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Anh **Lê Văn K**, sinh ngày 03/5/2003; Nơi thường trú: Thôn T, xã Th, huyện Th, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt, có lý do.

Người đại diện hợp pháp của anh Lê Văn K: Bà Hoàng Thị Kh, sinh năm:

1969; Nơi thường trú: Thôn T, xã Th, huyện Th, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt, có lý do.

- *Người chứng kiến:*

1. Anh **Nguyễn Văn Kh**, sinh năm: 1972; Nơi thường trú: Thôn 6, xã Hải T, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

2. Anh **Phạm Kim Th**, sinh năm: 1986; Nơi thường trú: Khu 7, phường H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ khoảng tháng 7/2019, Trần Văn Qu làm nghề lái taxi. Quá trình lái xe Qu quen biết với người đàn ông tên Tr là người Trung Quốc (không rõ lai lịch, địa chỉ) và cho Tr số điện thoại để khi cần đi đâu thì gọi cho Qu. Đầu tháng 3/2020, Qu đi Bắc Ninh tìm việc làm và thuê phòng trọ tại nhà nghỉ Ph thuộc xã P, thị xã T, tỉnh Bắc Ninh. Khoảng 08 giờ ngày 23/3/2020, khi Qu đang ở nhà nghỉ Ph thì nhận được điện thoại của Tr, qua nói chuyện, Tr đặt vấn đề thuê Qu vận chuyển súng tê giác từ thị xã T đến thành phố M, tỉnh Quảng Ninh với tiền công 2.000.000đ. Qu đồng ý. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, Qu nhận 01 túi xách do Tr chuyển đến, kiểm tra bên trong có 01 đoạn súng hình nón, 01 mảnh súng khắc hình phạt quan âm, 02 hộp bìa cát tông đều chứa súng tê giác cùng 2.000.000đ tiền công. Khoảng 16 giờ cùng ngày, Qu mang theo số súng tê giác bắt xe khách hãng Nhật Hồng biển kiểm soát 14B-029.43 và rủ thêm Lê Văn K là nhân viên nhà nghỉ Ph cùng đi đến thành phố M, tỉnh Quảng Ninh. Đến khoảng 20 giờ ngày 23/3/2020, khi xe của Qu đi đến trạm kiểm soát liên hợp Km15 - Bến tàu Dân Tiến, thành phố Móng Cái thì bị Tổ công tác đội cảnh sát kinh tế Công an thành phố Móng Cái phối hợp với trạm kiểm soát liên hợp Km15 - Bến tàu Dân Tiến phát hiện bắt quả tang Trần Văn Qu. Tạm giữ vật chứng gồm: 01 (một) đoạn súng hình trụ nón, cao 12 cm, đường kính đáy 7cm (*ký hiệu mẫu 01*) có khối lượng 300 gam; 01 (một) miếng súng khắc hình phạt quan âm (*ký hiệu mẫu 02*) khối lượng 15 gam; 01 hộp cát tông kích thước (8x11x24)cm bên trong chứa 12 (mười hai) miếng súng có kích thước khác nhau (*ký hiệu mẫu từ 03 đến 14*) với tổng khối lượng 1.500 gam; 01 hộp cát tông có kích thước (11x20x22)cm bên trong chứa các mảnh súng nhỏ kích thước khác nhau (*ký hiệu mẫu 15*) tổng khối lượng 1.300 gam. Ngoài ra còn tạm giữ của Qu 01 áo khoác da màu đen, 02 điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy A51 và Samsung Galaxy J4 + bên trong lần lượt gắn sim số 0947.661.895, 0388.432.188; tạm giữ của K 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F11Pro bên trong gắn sim số 0335.488.485.

Tại kết luận giám định động vật số 242/STTNSV ngày 08/4/2020 của Viện Sinh thái và Tài nguyên sinh vật thuộc Viện Hàn lâm khoa học và Công nghệ Việt Nam, kết luận: 01 đoạn súng hình nón (*ký hiệu mẫu 01*), 01 miếng súng khắc hình

phật quan âm (ký hiệu mẫu 02) và các mảnh sừng nhỏ (ký hiệu mẫu 15) là sừng loài tê giác trắng có tên khoa học *Ceratotherium simum simum*; 08 (tám) miếng sừng (ký hiệu mẫu 04 đến 07, 09, 10, 13, 14) kết quả phân tích AND là sừng loài Tê giác trắng tên khoa học *Ceratotherium simum simum*; 04 (bốn) miếng sừng (ký hiệu 03, 08, 11, 12) kết quả phân tích AND là sừng loài Tê giác đen có tên khoa học *Diceros bicornis*. Tổng khối lượng sừng tê giác là 3.115 gam = 3,115 kg (ba phẩy một trăm mười năm kilôgam).

Loài tê giác trắng thuộc phụ lục II (chỉ áp dụng đối với các quần thể của Nam Phi và Swaziland; các quần thể khác quy định tại Phụ lục I. Mẫu vật chỉ được quy định là mẫu vật thuộc phụ lục II khi buôn bán quốc tế đối với mẫu vật sống đến các địa điểm phù hợp và được chấp nhận, và các chiến lợi phẩm sau săn bắn. Tất cả các mẫu vật khác sẽ được quy định như mẫu vật của loài thuộc Phụ lục I và việc buôn bán chúng sẽ phải tuân thủ theo quy định đối với loài thuộc Phụ lục I). Loài tê giác đen thuộc phụ lục I (Các loài Tê giác, trừ các phụ loài quy định trong Phụ lục II).

Danh mục các loài động vật, thực vật hoang dã thuộc Phụ lục Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp CITES (ban hành kèm theo Thông báo số 296/TB-CTVN-HTQT ngày 27/11/2019, của Cơ quan quản lý CITES Việt Nam, Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn Qu thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. Ngoài ra, Qu còn khai trước đó vào khoảng tháng 10/2019, Qu đã một lần nhận vận chuyển thuê sừng tê giác cho Tr với tiền công là 2.000.000đ từ thành phố B đến thành phố M nhưng không biết khối lượng sừng tê giác vận chuyển.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Anh Lê Văn K vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong quá trình điều tra có lời khai thể hiện nội dung: Anh là nhân viên nhà nghỉ Ph tại T, Bắc Ninh. Đầu tháng 3/2020, anh Trần Văn Qu thuê phòng tại nhà nghỉ Ph nên có quen biết nên anh Qu rủ đi chơi cùng thì anh đồng ý, lúc đi anh Qu xách trên tay 01 túi xách bên ngoài có họa tiết hoa màu hồng nhưng không biết bên trong chứa hàng gì, sau đó đón xe ra M, Quảng Ninh. Anh không biết anh Qu ra M làm gì. Anh Qu không bàn bạc hay thỏa thuận gì với anh. Khoảng 20 giờ cùng ngày ra đến trạm Km15 thì bị lực lượng chức năng kiểm tra phát hiện trong túi trước bên trái quần soóc bò anh Qu đang mặc có 01 mảnh sừng động vật khắc hình quan âm, trong túi bên phải áo khoác da màu đen của anh Qu có 01 đoạn sừng động vật hình trụ nón, bên trong túi xách tay có 02 hộp bìa cát tông đều chứa mảnh sừng động vật có kích thước khác nhau. Anh Qu khai nhận vận chuyển thuê cho người Trung Quốc tên là Tr với giá 2.000.000đ.

Tại đơn xin xét xử vắng mặt, anh Lê Văn K và người đại diện theo pháp luật là bà Hoàng Thị Kh đều có nội dung thể hiện, do tình hình dịch bệnh Covid nên anh K và người đại diện không thể tham gia phiên tòa, xin được vắng mặt đồng

thời đề nghị giải quyết việc liên quan đến vụ án theo quy định của pháp luật.

Những người chứng kiến gồm anh Nguyễn Văn Kh và anh Phạm Kim Th trong quá trình điều tra có nội dung lời khai thể hiện khoảng 20 giờ ngày 23/3/2020 tại trạm kiểm soát liên hợp Km15 - Bến tàu Dân Tiến, thành phố Móng Cái lực lượng chức năng đã kiểm tra và phát hiện Trần Văn Qu có biểu hiện nghi vấn cất giấu trái phép sản phẩm động vật nguy cấp, quý hiếm. Tổ công tác đã yêu cầu Qu tự mở hành lý để kiểm tra trong túi trước bên trái quần soóc bỏ anh Qu đang mặc có 01 mảnh sừng động vật khắc hình quan âm, trong túi bên phải áo khoác da màu đen của anh Qu có 01 đoạn sừng động vật hình trụ nón, bên trong túi xách tay có 02 hộp bia cát tông đều chứa mảnh sừng động vật có kích thước khác nhau. Qu khai nhận toàn bộ số sừng động vật là sừng Tê giác do Qu nhận vận chuyển thuê cho một người đàn ông Trung Quốc từ Bắc Ninh ra M, Quảng Ninh với giá 2.000.000đ.

*Tại bản cáo trạng số 80/CT-VKSMC “Án điểm”, ngày 17/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái đã truy tố bị cáo Trần Văn Qu về tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm” theo điểm d, k khoản 2 Điều 244 Bộ luật Hình sự.*

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố đã giữ nguyên quyết định truy tố và luận tội đối với bị cáo; sau khi phân tích nội dung vụ án, tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đã đề nghị với Hội đồng xét xử:

- *Áp dụng: điểm d, k khoản 2 Điều 244; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;*

*Xử phạt: bị cáo Trần Văn Qu từ 06 năm tù đến 07 năm tù, về tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm” thời hạn tù tính từ ngày bị bắt, ngày 23/3/2020.*

*\*) Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.*

*\*) Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;*

- *Tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ số sừng Tê giác hoàn lại sau giám định; 01 (một) áo khoác da màu đen, 01 (một) túi xách họa tiết hoa màu hồng.*

- *Tịch thu, phát mại sung ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy J4+ gắn 01 sim số 0388.432.188, máy cũ đã qua sử dụng;*

- *Trả lại cho Trần Văn Qu: 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy A51 gắn 01 sim số 0947.661.895, máy cũ đã qua sử dụng;*

- *Trả lại cho anh Lê Văn K: 01 (một) điện thoại nhãn hiệu OPPO F11Pro số 0335.488.485;*

- *Truy thu của Trần Văn Qu số tiền 2.000.000đ sung vào ngân sách Nhà nước;*

Bị cáo không tranh luận với lời luận tội của Đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho hưởng mức án thấp nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm vấn, xét hỏi và tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thành phố Móng Cái, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Nhận định của Hội đồng xét xử về những chứng cứ xác định bị cáo có tội: xét lời khai nhận tội của bị cáo Trần Văn Qu tại phiên tòa phù hợp lời khai tại cơ quan điều tra, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản kết luận giám định động vật, lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, lời khai người chứng kiến cùng các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 23/3/2020, tại Trạm kiểm soát liên hợp Km15 - Bến tàu Dân Tiến thuộc thôn 6, xã H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh, Trần Văn Qu có hành vi vận chuyển trái phép 3,115 kg (ba phẩy một trăm mười lăm kilôgam) sừng tê giác trắng và sừng tê giác đen đều thuộc Phụ lục I - Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp CITES để lấy tiền công.

Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi do lỗi cố ý vì bị cáo biết vận chuyển 3,115 kg sừng tê giác trắng và sừng tê giác đen (thuộc Phụ lục I - Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp CITES) để lấy tiền công là vi phạm pháp luật, gây tác động xấu đến môi trường tự nhiên, được pháp luật bảo vệ thuộc trường hợp “Sừng tê giác có khối lượng từ 01 kilôgam đến dưới 09 kilôgam”; đồng thời, bị cáo đã bị kết án về tội phạm rất nghiêm trọng do cố ý, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội về tội phạm rất nghiêm trọng do cố ý, nên, bị cáo bị áp dụng thêm tình tiết định khung tăng nặng “Tái phạm nguy hiểm”. Vì vậy, trường hợp phạm tội của bị cáo thuộc quy định tại điểm d, k khoản 2 Điều 244 của Bộ luật Hình sự.

Các chứng cứ buộc tội của Đại diện Viện kiểm sát phù hợp các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi đã thực hiện như nội dung bản cáo trạng. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái buộc tội và truy tố bị cáo là có căn cứ pháp lý, đúng người, đúng tội.

### **Điều 244 Bộ luật Hình sự quy định:**

*“1. Người nào vi phạm quy định về bảo vệ động vật thuộc Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ hoặc Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm Nhóm IB hoặc Phụ lục I Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 500.000.000 đồng đến 2.000.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:...*

*c) Tàng trữ, vận chuyển, buôn bán trái phép....sừng tê giác có khối lượng từ 50 gam đến dưới 01 kilôgam;*

*...*

*2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:...*

*d) ...Sừng tê giác có khối lượng từ 01 kilôgam đến dưới 09 kilôgam*

*...*

*k) Tái phạm nguy hiểm”.*

[3] Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách quản lý của Nhà nước về bảo vệ động vật hoang dã quý hiếm, xâm phạm đến sự phát triển bền vững của môi trường sinh thái gây ra những hậu quả nghiêm trọng khác cho đời sống xã hội. Do đó, cần phải áp dụng một hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, mới có tác dụng cải tạo, giáo dục, răn đe và phục vụ công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, phòng ngừa chung.

[4] Về áp dụng tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hình phạt bổ sung:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra bị cáo khai báo thành khẩn, tại phiên tòa bị cáo tiếp tục thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; đồng thời, trong quá trình điều tra Công an thành phố Móng Cái tiến hành xác minh về việc chấp hành bản án trước đó tại địa phương nơi bị cáo cư trú thể hiện từ khi chấp hành xong bản án đến đầu tháng 3/2020 Trần Văn Qu chưa vi phạm gì. Thời gian chấp hành án bị cáo được giảm thời hạn 03 lần = 01 năm 06 tháng, thể hiện ý thức cải tạo tốt nên Hội đồng xét xử cũng cần xem xét khi quyết định hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật.

- Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 4 Điều 244 của Bộ luật Hình sự, người phạm tội còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo

không có nghề nghiệp và thu nhập không ổn định. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Sau khi xem xét, đánh giá tính chất của vụ án, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo Hội đồng xét xử thấy cần chấp nhận theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt trong khung đã truy tố và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo cải tạo thành công dân có ích cho xã hội và gia đình.

[6] Về vật chứng và xử lý vật chứng:

- Tại Viện Sinh thái và Tài nguyên sinh vật sau khi mở niêm phong lấy mẫu một phần nhỏ phục vụ công tác giám định và phần còn lại đã được niêm phong theo đúng quy định giao lại Cơ quan CSĐT Công an thành phố Móng Cái để bảo quản theo đúng quy định của pháp luật, gồm: 01 đoạn sừng hình nón, 01 miếng sừng khắc hình phạt quan âm; các mảnh sừng nhỏ là sừng loài Tê giác trắng; 08 (tám) miếng sừng là sừng loài Tê giác trắng; 04 (bốn) miếng sừng là sừng loài Tê giác đen. Tổng khối lượng sừng Tê giác là  $3.115g = 3,115\text{ kg}$  (ba phẩy một trăm mười lăm kilôgam). Đây là những vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành.

Đồng thời đối với 01 (một) áo khoác da màu đen, 01 (một) túi xách họa tiết hoa màu hồng, là công cụ, phương tiện phạm tội, không còn giá trị sử dụng.

Do đó, căn cứ vào điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu, tiêu hủy.

- 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy J4+ màu vàng, gắn 01 sim số 0388.432.188, máy cũ đã qua sử dụng, là vật chứng thu giữ của Trần Văn Qu dùng vào việc phạm tội, do đó căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước.

- 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy A51 màu đen, gắn 01 sim số 0947.661.895, máy cũ đã qua sử dụng, là tài sản tạm giữ của Trần Văn Qu không liên quan đến việc phạm tội và 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F11Pro màu xanh, gắn 01 sim số 0335.488.485, máy cũ đã qua sử dụng tạm giữ của anh Lê Văn K là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của anh K không liên quan đến việc phạm tội căn cứ vào điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, cần trả lại cho Trần Văn Qu và anh K.

- Trong vụ án này, bị cáo Qu khai đã nhận 2.000.000đ là tiền công nhận vận chuyển sừng Tê giác nhưng đã chi tiêu hết, đây là khoản thu lợi bất chính từ việc phạm tội nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự truy thu buộc Trần Văn Qu nộp vào ngân sách Nhà nước.

[7] Về nghĩa vụ chịu án phí hình sự sơ thẩm: Cần buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[9] Đối với việc Qu khai trước đó đã một lần vận chuyển sừng tê giác cho Tr, nhưng không xác định được khối lượng sừng tê giác, ngoài lời khai của Qu không còn tài liệu khác chứng minh, không có căn cứ xử lý, nên Hội đồng xét xử không xét.

Liên quan trong vụ án có anh Lê Văn K được Trần Văn Qu rủ đi cùng đến thành phố M nhưng không biết việc Qu vận chuyển sừng Tê giác, không có cơ sở xử lý, nên Hội đồng xét xử không xét.

Đối với đối tượng người Trung Quốc tên Tr, quá trình điều tra không xác minh được lai lịch, địa chỉ nên không đề cập xử lý.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**I. Tuyên bố:** Bị cáo **Trần Văn Qu** (không có tên gọi khác)

Phạm tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm”.

Áp dụng: điểm d, k khoản 2 Điều 244; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn Qu 06 (sáu) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/3/2020.

### **II. Về vật chứng và xử lý vật chứng:**

Căn cứ: khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

#### **1. Tịch thu tiêu hủy:**

1.1. Toàn bộ số sừng tê giác hoàn lại sau giám định được niêm phong theo quy định (theo biên bản đóng gói, niêm phong và giao nhận lại đối tượng giám định ngày 25/3/2020 của Viện Sinh thái và Tài nguyên sinh vật, gồm): 12 (mười hai) miếng sừng kích thước khác nhau khối lượng 1.500 gam; các mảnh sừng nhỏ tổng khối lượng 1.300 gam; 01 (một) đoạn sừng hình nón cao 12cm, đường kính đáy 7cm, khối lượng 300 gam; 01 (một) miếng sừng khắc hình phạt quan âm, khối lượng 15 gam.

(Toàn bộ số sừng nêu trên được Cơ quan giám định lấy mẫu một phần nhỏ để phục vụ công tác giám định).

1.2. 01 (một) áo khoác da màu đen;

1.3. 01 (một) túi xách có họa tiết hoa màu hồng.

2. Tịch thu, nộp vào ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy J4+ màu vàng, gắn 01 sim, máy cũ đã qua sử dụng;



3. Trả lại cho Trần Văn Qu: 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy A51 màu đen, gắn 01 sim, máy cũ đã qua sử dụng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án;

4. Trả lại anh Lê Văn K (có người đại diện theo pháp luật là bà Hoàng Thị Kh): 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F11Pro màu xanh, gắn 01 sim, máy cũ đã qua sử dụng;

*Tình trạng vật chứng nêu trên theo Biên bản giao nhận vật chứng số 101/2020/THA, ngày 24/7/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh.*

5. Buộc Trần Văn Qu phải nộp lại số tiền 2.000.000đ (hai triệu đồng) nộp vào ngân sách Nhà nước.

### **III. Về nghĩa vụ chịu án phí hình sự sơ thẩm:**

Căn cứ vào khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trần Văn Qu phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, số tiền là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

### **IV. Về quyền kháng cáo:**

Căn cứ vào khoản 1, khoản 4 Điều 331 và khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thành phố Móng Cái;
- Công an thành phố Móng Cái;
- Bị cáo; người có QL, NVLQ;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Thi hành án HS+DS;
- Lưu án văn + Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**  
(đã ký)

**Dương Thị Thu Hà**